

TÌNH HÌNH CÂN ĐỐI NSDP 9 THÁNG NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /10/2026 của UBND phường Đức Xuân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước thực hiện so (%)	
			9 tháng	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4=3/1	5
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	139.580	61.496	61.496	44,1	
I	Thu nội địa	139.580	61.496	61.496	44,1	
II	Thu từ dầu thô					
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu					
IV	Thu viện trợ					
B	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	186.318	229.289	205.102	110,1	
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	64.501	61.496	61.496	95,3	
1	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	14.471	34.183	34.183	236,2	
2	Thuế giá trị gia tăng (phần NSDP hưởng 30%)					
3	Các khoản thu phân chia NSDP theo tỷ lệ %	50.030	27.313	27.313	54,6	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	121.817	143.606	143.606	117,9	
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	61.301	61.301	61.301	100,0	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	60.516	82.305	82.305	136,0	
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính					
IV	Thu kết dư					
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		24.187			
C	TỔNG CHI NSDP	186.318	110.390	109.020	58,5	
I	Chi cân đối ngân sách địa phương	186.318	110.390	109.020	58,5	
1	Chi đầu tư phát triển	13.475	12.332	12.332	91,5	
2	Chi thường xuyên	169.713	96.689	96.689	57,0	
3	Chi nộp trả ngân sách cấp trên		1.370			
4	Chi viện trợ					
5	Chi trả nợ lãi					
6	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính					
7	Dự phòng NSNN	3.130				
8	Các nhiệm vụ chi khác					
II	Chi chuyển nguồn sang năm sau					